ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG ẢNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1249 /QĐ-UBND	*Mường Ảng, ngày 16 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý, sử dụng Nhà văn hóa thôn, bản giữa Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã với các thôn, bản trên địa bàn xã Mường Ảng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG ẢNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1661/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Điện Biên quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 2443/UBND-KT ngày 01/6/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Công văn số 2883/UBND-KT ngày 21/6/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc điều chuyển tài sản công cho xã Mường Ảng;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Mường Ảng về việc quyết định thành lập, tổ chức lại, đổi tên thôn, bản trên địa bàn xã Mường Ảng.

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã

Mường Ảng về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Mường Ảng;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp sử dụng Nhà văn hóa thôn, bản giữa Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã với các thôn, bản trên địa bàn xã Mường Ảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã; Trưởng các thôn, bản trên địa bàn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy xã (B/c);
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn, bản trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, TTDVTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ MƯỜNG ẢNG T.ĐIỆN BIÊN

Nguyễn Đức Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG ẢNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp quản lý, sử dụng Nhà văn hóa thôn, bản giữa Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã và các thôn, bản trên địa bàn xã Mường Ảng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2026 của Ủy ban nhân dân xã Mường Ảng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và phương thức phối hợp giữa Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã với Trưởng thôn, Trưởng bản, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng dân cư trong việc quản lý, khai thác, sử dụng Nhà văn hóa thôn, bản nhằm phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa cơ sở; phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, phục vụ các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội, thể thao và sinh hoạt cộng đồng; bảo đảm Nhà văn hóa được quản lý thống nhất, sử dụng đúng mục đích, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

2. Trưởng thôn, bản trên địa bàn xã.

3. Trưởng Ban Công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể ở thôn, bản.

4. Tổ quản lý Nhà văn hóa (nếu có).

5. Các tổ chức, cá nhân sử dụng Nhà văn hóa.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

2. Quản lý thống nhất, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Phân công rõ trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ, không chồng chéo.

4. Ưu tiên phục vụ các nhiệm vụ chính trị, hội họp, sinh hoạt cộng đồng và hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

5. Bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, giữ gìn tài sản công và vệ sinh môi trường.

Chương II
NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Trách nhiệm của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

1. Tham mưu với UBND xã quản lý toàn diện hệ thống Nhà văn hóa trên địa bàn xã.

2. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

3. Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm; hướng dẫn thực hiện các phong trào văn hóa ở khu dân cư.

4. Phối hợp kiểm tra việc quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản; kịp thời phát hiện, đề xuất xử lý các vi phạm.

5. Hướng dẫn việc lập sổ quản lý tài sản, sổ theo dõi hoạt động, lịch sử dụng Nhà văn hóa.

6. Phối hợp tổng hợp nhu cầu sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; tham mưu UBND xã xem xét, bố trí kinh phí theo quy định.

7. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động Nhà văn hóa.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng thôn, bản

1. Trực tiếp quản lý việc sử dụng Nhà văn hóa tại thôn, bản.

2. Phân công người quản lý, bảo quản chìa khóa, tài sản và trang thiết bị.

3. Xây dựng lịch sử dụng Nhà văn hóa, bảo đảm không chồng chéo.

4. Tổ chức các hoạt động họp dân, tuyên truyền, sinh hoạt cộng đồng theo kế hoạch.

5. Vận động Nhân dân giữ gìn cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường và tài sản công.

6. Kịp thời báo cáo Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã khi có hư hỏng, mất mát hoặc phát sinh nhu cầu sửa chữa; tổng hợp nhu cầu sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; tham mưu UBND xã xem xét, bố trí kinh phí theo quy định.

7. Không để Nhà văn hóa bị sử dụng trái mục đích hoặc phục vụ các hoạt động vi phạm pháp luật.

8. Quản lý, thực hiện công khai, minh bạch các khoản kinh phí thu - chi nhà văn hóa (nếu có)

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể thôn, bản

1. Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt cộng đồng.

2. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn tài sản chung.

3. Phối hợp giám sát việc quản lý, sử dụng Nhà văn hóa.

Điều 7. Trách nhiệm của người sử dụng Nhà văn hóa

1. Chấp hành nội quy sử dụng.

2. Giữ gìn tài sản, vệ sinh môi trường.

3. Không tự ý di chuyển, tháo dỡ hoặc làm hư hỏng tài sản.

4. Bồi thường thiệt hại nếu gây mất mát, hư hỏng theo quy định.

5. Bàn giao đầy đủ tài sản sau khi kết thúc hoạt động.

Điều 8. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm.

2. Phối hợp tổ chức các ngày lễ, hội nghị, hội thi, các hoạt động văn hóa, thể thao.

3. Phối hợp tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

4. Phối hợp quản lý tài sản, kiểm kê, bảo dưỡng, sửa chữa.

5. Phối hợp đánh giá hiệu quả hoạt động của từng Nhà văn hóa.

Chương III
QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG

Điều 9. Nội dung sử dụng Nhà văn hóa

1. Nhà văn hóa thôn, bản được ưu tiên sử dụng trong các trường hợp:

- Họp dân, sinh hoạt chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Phục vụ các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phòng thủ dân sự ở cơ sở: Sinh hoạt, tập trung lực lượng Dân quân, Công an xã, thôn, bản; họp triển khai phương án sẵn sàng chiến đấu; làm điểm sơ tán dân cư, tiếp nhận trợ cấp khi xảy ra thiên tai, bão lũ, dịch bệnh...

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao.

- Tập huấn, phổ biến kiến thức.

- Sinh hoạt cộng đồng.

- Đối với các thôn, bản có từ 02 nhà văn hóa, đề nghị các thôn, bản chủ động rà soát, bố trí 01 địa điểm sử dụng làm nhà văn hóa, điểm còn lại bố trí làm điểm sinh hoạt của thôn, bản phù hợp với điều kiện thực tế và phát huy hiệu quả trong quá trình sử dụng.

2. Các hoạt động khác chỉ được tổ chức khi không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính trị và phải tuân thủ quy định của pháp luật.

Điều 10. Quản lý tài sản

1. Toàn bộ tài sản phải được kiểm kê, lập sổ theo dõi.

2. Việc sửa chữa, thay thế phải được báo cáo và thực hiện theo quy định.

3. Không được tự ý thanh lý, cho mượn hoặc chuyển tài sản khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

Chương IV
CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, KIỂM TRA

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Trưởng thôn, Trưởng bản định kỳ 06 tháng và hằng năm báo cáo tình hình hoạt động Nhà văn hóa về Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

2. Báo cáo đột xuất khi có sự cố, mất an toàn hoặc yêu cầu của UBND xã.

Điều 12. Kiểm tra

1. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã chủ trì phối hợp kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất.

2. Nội dung kiểm tra gồm:

- Việc quản lý tài sản.

- Tình hình tổ chức hoạt động.

- Việc chấp hành nội quy.

- Công tác vệ sinh, an toàn và phòng cháy chữa cháy.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy chế.

2. Trưởng thôn, bản và Ban quản lý Nhà văn hóa có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét sửa đổi, bổ sung.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được UBND xã ban hành.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.